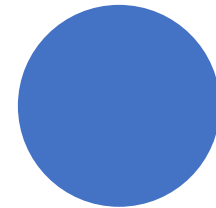


- Phép toán số học
- Phép gán
- Phép so sánh

Các phép toán



Toán tử	Mô tả	Ví dụ
+	Phép cộng	$a = 5, b = 6$ thì $a + b = 11$
-	Phép trừ	$a = 5, b = 6$ thì $a - b = -1$
*	Phép nhân	$a = 5, b = 6$ thì $a * b = 30$
/	Phép chia nguyên	$a = 5, b = 6$ thì $a / b = 0$
%	Phép chia lấy dư	$a = 5, b = 6$ thì $a \% b = 5$
++	Phép tăng giá trị lên 1 đơn vị	$a = 5$ thì $a++$ cho kết quả là 6
--	Phép giảm giá trị đi 1 đơn vị	$a = 5$ thì $a--$ cho kết quả là 4

Các phép toán số học

Toán tử	Ví dụ	Tương đương
=	$x = 20$	$x = 20$
+=	$x += 5$	$x = x + 5$
-=	$x -= 5$	$x = x - 5$
*=	$x *= 5$	$x = x * 5$
/=	$x /= 3$	$x = x / 3$
%=	$x \% = 5$	$x = x \% 5$

Các phép gán

Phép so sánh	Ví dụ	Ý nghĩa
$>$	$a > b$	Đánh giá xem a có lớn hơn b không
\geq	$a \geq b$	Đánh giá xem a có lớn hơn hoặc bằng b không
$<$	$a < b$	Đánh giá xem a có nhỏ hơn b không
\leq	$a \leq b$	Đánh giá xem a có nhỏ hơn hoặc bằng b không
$==$	$a == b$	Đánh giá xem giá trị a có tương đương giá trị b không
$!=$	$a != b$	Đánh giá xem giá trị của a có khác b không

Các phép so sánh



Tiếp theo

Giới thiệu chung về cấu trúc ra quyết định